

CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ XÂY DỰNG XCMG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ XÂY DỰNG XCMG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: XCMG CONSTRUCTION EQUIPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: XCMG.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107724855

3. Ngày thành lập: 15/02/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 4 ngách 16, ngõ 10, phố Kim Mã Thượng, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0904969188

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
2.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649
3.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
4.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
5.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị y tế Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659(Chính)
7.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ loại Nhà nước cấm)	4662
8.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
9.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm: kinh doanh bất động sản và cho thuê kho bãi)	5210
10.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
11.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm: kinh doanh quán bar, karaoke, vũ trường)	5610
12.	Cho thuê xe có động cơ	7710

13.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
14.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
15.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
16.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
17.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
18.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời. - Xây dựng đường dây và trạm biến áp đến 35KV	4290
19.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
20.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng	4329

21.	Hoàn thiện công trình xây dựng (Doanh nghiệp và các đơn vị trực thuộc chỉ được kinh doanh những ngành nghề kinh doanh khi đủ điều kiện theo quy định pháp luật).	4330
22.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
23.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
24.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
25.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
26.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
27.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
28.	Bán mô tô, xe máy	4541
29.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
30.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
31.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
32.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
33.	Khai thác quặng sắt	0710
34.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt (trừ loại Nhà nước cấm)	0722
35.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
36.	Xây dựng nhà các loại	4100
37.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
38.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
39.	Khai thác quặng uranium và quặng thorium	0721
40.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
41.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
42.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ NGỌC DIỆP	Phòng 12A06-tòa nhà 17T4, khu đô thị Trung Hòa Nhân Chính, đường Hoàng Đạo Thúy, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	130.000	1.300.000.000	43,333	0011680069 41	
			Tổng số	130.000	1.300.000.000	43,333		
2	PHẠM TRẦN SON	Số 15 hẻm 11, ngách 16 ngõ 10 phố Kim Mã, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	16,667	013023816	
			Tổng số	50.000	500.000.000	16,667		
3	NGUYỄN THỊ KIM HUẾ	Phòng 408 tập thể C4 phố Khương Thượng, Phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	70.000	700.000.000	23,333	012526376	
			Tổng số	70.000	700.000.000	23,333		
4	TRẦN NHẬT LINH	Tổ 14A, Phường Tiên Cát, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	16,667	131668358	
			Tổng số	50.000	500.000.000	16,667		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ NGỌC DIỆP

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 06/03/1968

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001168006941

Ngày cấp: 01/07/2016

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Phòng 12A06-tòa nhà 17T4, khu đô thị Trung Hòa Nhân Chính, đường Hoàng Đạo Thúy, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *AD8-59 Khu biệt thự Anh Đào, Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội